

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Huỳnh Bá Dương.

+ Ông: Huỳnh Bá Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Hậu - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Bảo T; giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 11/8/1994 tại TP.Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã Hc, huyện H, TP. Đ.

Chỗ ở: Tổ 4, khối phố Viêm Trung, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: LĐPT. Trình độ văn hóa: 09/12. Tiền án, tiền sự: Không. Cha: Lê Đức Tr. Mẹ: Nguyễn Thị L - cả hai đều còn sống. Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Huỳnh Thị D, có 01 con (*sinh năm 2013*).

Bị cáo bị bắt ngày 08/9/2021, hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Bảo T: Ông Trần Bá H - Công ty Luật TNHH MTV Trần Bá H - Thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 63 Kh, phường 4, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn Kh, sinh năm 1989; địa chỉ: Khối phố T, phường Đ, thị xã Đ Bàn, tỉnh Q - Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn L, phường Đ, thị xã Đ Bàn, tỉnh Q- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 08/9/2020, tại trước nhà số 39 đường Lê Quang Đạo (P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), trong lúc Lê Bảo T đang chờ bán 12 viên ma túy loại thuốc lắc và 02 gam ma túy loại Ketamine với giá 7.500.000 cho một đối tượng tên Nhi (không rõ nhân thân, lai lịch) đồng thì bị Cơ quan CSĐT - CATP. Đà Nẵng bắt quả tang.

* Tang vật tạm giữ của Lê Bảo T: (BL: 18-20)

- 01 gói nilon màu trắng không rõ hình dạng, bên trong có chứa 12 viên nén hình tròn màu nâu đỏ và 01 gói nilon KT 4x4 cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (Niêm phong ký hiệu A)

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh đen, gắn sim số 0702.777.747 và sim số 0888.843.846.

- 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu vàng nhạt, không có sim.

- 01 CMND mang tên Lê Bảo T.

- Số tiền 4.800.000 đồng.

- 01 USB chứa nội dung video Lê Bảo T khai nhận hành vi phạm tội.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Bảo T tại tổ 04, KP. Viêm Trung, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam thu giữ : (BL: 22-24)

+ 01 cân điện tử màu đen;

+ 01 gói nilon không rõ hình dạng được chia thành 02 ngăn, 01 ngăn chứa 01 viên nén màu nâu đỏ và 01 ngăn chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 gói nilon KT 15x9 cm, bên trong có chứa 04 gói nilon đều chứa tinh thể rắn màu trắng, trong đó có 02 gói nilon KT 04x04 cm và 02 gói nilon KT 03x02 cm (Niêm phong ký hiệu B);

+ 05 gói nilon KT 04x04 cm chưa qua sử dụng.

* Theo Kết luận giám định số: 272/GĐ-MT ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an TP. Đà Nẵng kết luận: Mẫu A được chia thành A1: tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói nilon và A2: 12 viên nén hình tròn màu nâu đỏ; Mẫu B được chia thành B1: tinh thể rắn màu trắng trong 04 gói nilon và trong ngăn của 01 gói nilon không rõ hình dạng và B2: 01 viên nén hình tròn màu nâu đỏ.

+ Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu A1, B1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine; khối lượng A1: 1,812 gam; B1: 4,648 gam.

+ Các viên nén trong mẫu ký hiệu A2, B2 gửi giám định là ma túy loại MDMA; khối lượng A2: 3,589 gam; B2: 0,300 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,653 gam mẫu A1; 2,937 gam mẫu A2; 4,389 gam mẫu B1; 0 gam mẫu B2 và toàn bộ vỏ bao gói. Mẫu B2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy thu giữ của Lê Bảo T là $6,46 (1,812 + 4,648) * 100/20 + 3,889 (3,589 + 0,3) * 100/5 = 32,3\% + 77,78\% = 110,08\%$ (trên 100%).

Quá trình điều tra, Lê Bảo T khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau: (BL 18-19, 41-75, 110-138, 144-148, 155-171)

Ngày 07/9/2020, Nhi sử dụng zalo tên "Ái Nhi" liên hệ qua zalo tên "A Kim Nguyên Bảo" của Tùng hỏi mua ma túy nhưng chưa nói số lượng cụ thể thì T đồng ý.

Khoảng 15 giờ ngày 08/9/2020, T sử dụng điện thoại gắn sim số 0702.777.747 gọi đến số 0904.222.219 của Hà Đức Mẫn (SN: 1995; HKTT: KP. Ng, P. Điện Ngọc,

TX. Đ, T. Q) hỏi mua 20 viên ma túy loại thuốc lắc và 10 gam ma túy loại Ketamine với giá 17.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực ngã ba cây xoài (P. Đ, TX. Đ, T. Q). Sau khi mua ma túy, T đem về nhà phân ma túy loại Ketamine ra thành 10 gói nhỏ.

Sau đó, Tùng mang 07 viên ma túy loại thuốc lắc và 03 gói ma túy loại Ketamine đến quán karaoke A/C (đường Trần Hưng Đạo, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) sử dụng hết số ma túy này với bạn bè (không rõ nhân thân, lai lịch).

Đến 20 giờ cùng ngày, trong lúc Tùng đang chơi ở quán karaoke A/C thì Nh sử dụng số 0888.030.595 gọi vào số 0702.777.747 của T hỏi mua 12 viên ma túy loại thuốc lắc và 02 gam ma túy loại Ketamine và hẹn giao dịch tại khu vực trước nhà số 39 đường Lê Quang Đạo, TP. Đà Nẵng. Sau đó, Tùng về nhà lấy ma túy rồi quay lại quán A/C và gọi Lê Văn Kh (SN: 1989; trú: Thôn Tứ Hà, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) - là tài xế grab chở Tùng đi giao ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc T đứng chờ Nh đến để bán ma túy thì bất quả tang như đã nêu trên.

Trước đó, vào khoảng tháng 7 năm 2020, Tùng mua của Hà Đức M 02 viên ma túy loại thuốc lắc và 01 chỉ ma túy loại Ketamine tại khu vực ngã ba cây xoài (thuộc TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) với giá 2.500.000 đồng để bán lại cho Kh (T khai chỉ mua giúp cho Kh, không thu lợi).

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 14/CT- VKS ngày 02/4/2021, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Bảo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Lê Bảo T về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lê Bảo T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Bảo T từ 7 năm đến 8 năm tù giam.

* Về phần xử lý tang vật đề nghị gồm:

- Tịch thu tiêu hủy 1,653 gam mẫu A1; 2,937 gam mẫu A2; 4,389 gam mẫu B1 và toàn bộ vỏ bao gói; 01 cân điện tử màu đen; 05 gói nilon KT 04x04 cm chưa qua sử dụng; sim số 0702.777.747; sim số 0888.843.846.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh đen và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu vàng nhạt, không có sim.

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Lê Bảo T.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 4.800.000 (*Bốn triệu tám trăm nghìn*) đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ 01 USB chứa nội dung video Lê Bảo T thừa nhận hành vi phạm tội. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được tạm gửi tại cơ quan Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021.

- Lê Bảo T còn khai nhận từ tháng 05 đến tháng 06 năm 2020, đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nh nhưng hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

- Lê Bảo T dương tính với ma túy, Công an TP. Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với Lê Văn Kh không tham gia bán ma túy cùng với Lê Bảo T vào ngày 08/9/2020, nhưng trước đó Kh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an TP. Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

- Lê Bảo T khai nhận có hành vi cung cấp 07 viên ma túy loại thuốc lắc và 03 gói ma túy loại Ketamine để sử dụng cùng với bạn bè (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại quán karaoke A/C (địa chỉ: đường Trần Hưng Đạo, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) do chị Lê Thị Kim L làm chủ; Hà Đức M có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Bảo T trên địa bàn P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam; chị Võ Thị H (Ngân Câu, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) - chủ thuê bao số điện thoại 0904.222.219, qua xác minh tại KP. Ngân Câu, P. Điện Ngọc, TX. Điện

Bàn, T. Quảng Nam không có người nào có lai lịch nêu trên. Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn đã có Công văn chuyển hồ sơ có liên quan cho Công an TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với chị Nguyễn Thị Huyền Tr có cho Lê Bảo T mượn 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng, nhưng không biết T mượn tiền để mua bán ma túy. Hiện nay, chị Huỳnh Thị Diệu là vợ của Lê Bảo T đã trả số tiền 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng cho chị Trang, chị Trang không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

* Tại phiên tòa hôm nay, vị luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật như cáo trạng số 14/CT-VKS - NHS ngày 02/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố bị cáo Lê Bảo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết bị cáo hiện chưa có tiền án, tiền sự, khi bị bắt bị cáo có thái độ khai báo hợp tác, thành khẩn, ăn năn hối cải và tự nguyện khai ra lần phạm tội trước, hiện gia đình bố mẹ đau yếu, gia đình được địa phương xác nhận khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, nên đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt khởi điểm của khung hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có

người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Bảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 22 giờ ngày 08/9/2020, tại trước nhà số 39 đường Lê Quang Đạo (P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), trong lúc Lê Bảo T đang chờ bán trái phép 1,812 gam ma túy loại Ketamine và 3,589 gam ma túy loại MDMA cho một đối tượng tên Nh (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 7.500.000 đồng thì bị Cơ quan CSĐT - CATP. Đà Nẵng bắt quả tang.

Ngoài ra, Lê Bảo T còn cất giấu 4,648 gam ma túy loại Ketamine và 0,3 gam ma túy loại MDMA để bán nhưng chưa bán được.

Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy mà Lê Bảo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy là $6,46 (1,812 + 4,648) * 100/20 + 3,889 (3,589 + 0,3) * 100/5 = 32,3\% + 77,78\% = 110,08\%$ (trên 100%).

Trước đó, khoảng tháng 7 năm 2020, Lê Bảo T còn có hành vi bán trái phép 02 viên ma túy loại thuốc lắc và 01 chỉ ma túy loại Ketamine cho Lê Văn Kh với giá 2.500.000 đồng nhưng không thu lợi.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Lê Bảo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo mua ma túy về chia nhỏ để bán lại và ngày 08/9/2020, tại trước nhà số 39 đường Lê Quang Đạo, khi bị cáo đang chờ hẹn khách với mục đích bán ma túy thì bị bắt. Việc thực hiện bán trái phép hai chất ma túy gồm 1,812 gam ma túy loại Ketamine và 3,589 gam ma túy loại MDMA và thực hiện việc bán ma túy 02 lần ma túy trở lên, các hành vi này là có ý đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Về tính chất vụ án thấy: Ma túy là một loại độc được gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý nên đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo nhận thức được điều đó, song để có tiền phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý thực hiện nhiều lần hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên. Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng; bị cáo đã tự thú khai ra lần phạm tội trước đó là bán ma túy cho Kh một lần, thuộc tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS. Gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng.

[5] Cần phải áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*) đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm: 1,653 gam mẫu A1; 2,937 gam mẫu A2; 4,389 gam mẫu B1 và toàn bộ vỏ bao gói; 01 cân điện tử màu đen; 05 gói nilon KT 04x04 cm chưa qua sử dụng; sim số 0702.777.747; sim số 0888.843.846 không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh đen và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu vàng nhạt, không có sim còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 CMND mang tên Lê Bảo T, trả lại cho bị cáo

- Số tiền 4.800.000 (*Bốn triệu tám trăm nghìn*) đồng của bị cáo cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được tạm gửi tại cơ quan Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021.

- 01 USB chứa nội dung video Lê Bảo T thừa nhận hành vi phạm tội được tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Lê Bảo T còn khai đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nhi nhưng hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[7] Lê Bảo T dương tính với ma túy, Công an TP. Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[8] Đối với Lê Văn Kh không tham gia bán ma túy cùng với Lê Bảo T vào ngày 08/9/2020, nhưng trước đó Kh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an TP. Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[9] Lê Bảo T khai nhận có hành vi cung cấp 07 viên ma túy loại thuốc lắc và 03 gói ma túy loại Ketamine để sử dụng cùng với bạn bè (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại quán karaoke A/C (địa chỉ: đường Trần Hưng Đạo, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) do chị Lê Thị Kim L làm chủ; Hà Đức Mẫn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Bảo T trên địa bàn P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam; chị Võ Thị H (Ngân Câu, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam) - chủ thuê bao số điện thoại 0904.222.219, qua xác minh tại KP. Ngân Câu, P. Điện Ngọc, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam không có người nào có lai lịch nêu trên. Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn đã có Công văn chuyển hồ sơ có liên quan cho Công an TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với chị Nguyễn Thị Huyền Tr có cho Lê Bảo T mượn 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng, nhưng không biết T mượn tiền để mua bán ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

[12] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Xét đề nghị các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo của vị luật sư thì thấy phù hợp nhận định HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Bảo T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Căn cứ: điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s,r khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 5 điều 251 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bảo T 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Bảo T 5.000.000 (*Năm triệu*)đồng.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

a/ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bì thư trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả đựng 1,653 gam mẫu A1; 2,937 gam mẫu A2; 4,389 gam mẫu B1 và toàn bộ vỏ bao gói; 01 cân điện tử bằng nhựa màu đen; 05 gói nilon chưa qua sử dụng kích thước 04x04 cm; sim số 0702.777.747; sim số 0888.843.846.

b/ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh đen Imei1: 355812098074072; Imei 2: 355813098074070 và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu vàng nhạt, không có sim, I mei 1: 867458038283539; Imei 2: 867458038283512 .

c/ Hoàn trả cho bị cáo 01 CMND mang tên Lê Bảo T.

d/ Tiếp tục qui trừ số tiền 4.800.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại cơ quan Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh